

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 4 năm 2023

## BÁO CÁO

**Tình hình công tác trong tuần từ ngày 17/4/2023 - 21/4/2023  
và chương trình công tác tuần từ ngày 24/4/2023 - 28/4/2023**

### I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 15):

#### 1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Hội nghị cung cấp thông tin, lấy ý kiến đóng góp các dự án Luật do Bộ Công an chủ trì soạn thảo trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 5; họp trao đổi thống nhất các nội dung liên quan đến kinh phí Dự án “Tiếp nhận và ứng dụng công nghệ vi phẫu sản xuất giống tôm càng xanh; họp thảo luận, đóng góp dự thảo báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động và việc triển khai thực hiện chế độ, chính sách, hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất đối với Trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh; họp xử lý một số vấn đề liên quan dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà Vinh;...

- Xử lý công việc cơ quan.

#### 2. Lĩnh vực Quản lý Ngân sách:

**a) Tổng thu NSNN trên địa bàn:** 269.362 triệu đồng, lũy kế: 7.488.125 triệu đồng, đạt 58,11% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 35,86% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 187.458 triệu đồng, lũy kế: 2.261.853 triệu đồng, đạt 39,67% so dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 28,35% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 2.454 triệu đồng, lũy kế: 28.886 triệu đồng, đạt 2,37% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: 33.112 triệu đồng, lũy kế: 2.797.277 triệu đồng<sup>1</sup> (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.992.833 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.412.365 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 580.468 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 851.156 triệu đồng, lũy kế: 2.331.197 triệu đồng, đạt 39,08% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 46.338 triệu đồng, lũy kế: 68.912 triệu đồng.

**b) Tổng chi NSDP:** Trong kỳ: 205.464 triệu đồng, lũy kế: 2.415.194 triệu đồng, đạt 20,53% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

#### c) Công tác khác:

<sup>1</sup> Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

- Báo cáo: Kinh phí diễn tập khu vực phòng thủ năm 2023; tổng kết, đánh giá việc thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/NQ-QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; kết quả thực hiện các kết luận của Kiểm toán nhà nước; đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH giai đoạn 2021 – 2025.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Xin chủ trương mua máy photocopy bằng hình thức mua sắm trực tiếp; xin chủ trương cho các đơn vị sử dụng ngân sách được chi trả lương tháng 5 trong tháng 4 năm 2023 (trước ngày nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương và ngày nghỉ lễ 30/4 - 1/5 năm 2023).

- Công văn gửi các đơn vị: Đóng góp dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ học phí đối với cán bộ, công chức được cử tham gia đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học và hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; ý kiến đối với hướng dẫn triển khai kế hoạch vốn NSTW năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; ý kiến đối với Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc xem xét cho ý kiến về phương án quy mô đầu tư và hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn ấp Giồng Lức, xã Đa Lộc huyện Châu Thành; đóng góp dự thảo Quy chế phối hợp trong quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh;...

### **3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:**

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Việc thực hiện Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ; bổ sung kinh phí cho hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển kinh tế tập thể tỉnh Trà Vinh; bổ sung kinh phí chi đặc thù của Đảng cho Văn phòng Tỉnh ủy; hướng dẫn xử lý tiền bảo hành khi đơn vị thi công giải thể; về việc xin chủ trương mua sắm màn hình Led phục vụ giảng dạy.

- Công văn gửi các đơn vị: Ý kiến về việc thuê đơn vị xử lý chất thải nguy hại của Bệnh viện Sản - Nhi; bổ sung kinh phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Trà Vinh; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 05/2023/NĐ-CP; ý kiến về việc xin hỗ trợ kinh phí trong giai đoạn tự chủ 2019-2022 của Trung tâm Giống; ý kiến về nguồn kinh phí mua vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế;...<sup>(2)</sup>

- Ban hành 02 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh; 01 quyết định về việc điều chỉnh cơ cấu chi phí tổng dự toán được phê duyệt tại Quyết định số 78/QĐ-STC ngày 23/3/2023 của Giám đốc Sở Tài chính.

### **4. Lĩnh vực Tài chính Đầu tư:**

- Hoàn thành thẩm tra quyết toán 01 dự án với giá trị được duyệt là 48.285 triệu đồng. Tính đến ngày 21/4/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán

---

<sup>2</sup> ý kiến thẩm định và phê duyệt dự toán thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại TTYT Trà Cú, TTYT Càng Long; ý kiến về việc xin điều chỉnh danh mục công trình sửa chữa cầu, đường năm 2023; ý kiến về quy định mức thưởng bằng tiền đối với HLV, VĐV lập thành tích tại các giải thể thao; ý kiến đóng góp dự thảo Đề án kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ sở cai nghiện ma túy.

15 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 447.480 trđ. Giảm trừ 695 trđ so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 62 dự án, trong đó:

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 11 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 814.494 trđ (*trong đó: đã thẩm tra 08 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 125.742 trđ; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 trđ*).

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán là 51 dự án, tổng mức đầu tư là 5.319.343 triệu đồng <sup>(3)</sup>.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.714.366 triệu đồng, trong đó: số vốn chưa phân bổ là 82.160 trđ (*trong đó: Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 121.103 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 4.593.233 triệu đồng*). Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 17/4/2023 là: 755.570 triệu đồng, đạt 16,0% so với kế hoạch giao (*trong đó: Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 1.231 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 754.339 triệu đồng*).

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Xác định đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng (đoạn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh); phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án Đầu tư công trình chứa bùn thải nạo vét từ công trình vệ sinh trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

- Ban hành văn bản gửi các đơn vị Chủ đầu tư dự án về nộp trả ngân sách nhà nước số vốn đã thanh toán thừa khi dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán; gửi Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh về gửi thông tin dự án Khối nhà làm việc Thường trực Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh.

- Thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách 2022 gửi cho 03 đơn vị.

## **5. Lĩnh vực Quản lý Giá và Công sản:**

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản công (xe ô tô Toyota biển kiểm soát 84E-0367) của Văn phòng Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân huyện Càng Long; mua xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác tuần tra, xử lý vi phạm cho Phòng Quản lý đô thị thành phố Trà Vinh; tình hình thực hiện Nghị định 30/2018/NĐ-CP và Nghị định 97/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

---

<sup>3</sup> Số dự án trong thời gian quyết toán là 9 dự án, với số vốn là 677.682 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 27 dự án, với số vốn là 2.603.019 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 10 dự án, với số vốn là 814.082 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 05 dự án, với tổng số vốn là 1.224.560 trđ.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Xin sử dụng trụ sở làm việc của Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành; góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; ý kiến dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến thẩm định dự án Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nguyễn Trình; kết quả rà soát cơ sở pháp lý khi thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; ý kiến dự thảo bảng giá đất 05 năm (2024-2029) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 01 vụ.

#### **6. Lĩnh vực Thanh tra Tài chính:**

- Tiếp tục thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng trực thuộc Sở xây dựng tỉnh Trà Vinh.

- Tham dự lớp “Bồi dưỡng kiến thức phòng chống tham nhũng” do Cục Thuế tỉnh Trà Vinh phối hợp với Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng Cán bộ Tài chính Miền Nam tổ chức.

#### **7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:**

- Phúc đáp Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh về xếp loại doanh nghiệp năm 2022.

- Tiếp nhận và phê duyệt 17 hồ sơ cấp mới mã số, 05 hồ sơ đăng ký thông tin chuyển giai đoạn, 01 hồ sơ thay đổi thông tin (*23 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến*).

- Cập nhật lên Trang thông tin điện tử 02 văn bản, bổ sung đường liên kết về trang chuyên đổi số của tỉnh, điều chỉnh thể hiện trang chủ của giao diện mobile.

- Cung cấp kết quả kiểm tra, rà soát lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng đến phần mềm giao diện quản trị FortiOS tại Sở Tài chính.

#### **8. Lĩnh vực Văn phòng:**

- Tiếp nhận, xử lý 282 văn bản và phát hành 90 văn bản cho các đơn vị.

- Tiếp nhận, xử lý 25 văn bản thuộc quy trình ISO.

- Đóng góp dự thảo: Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; Nghị định ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ.

- Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

#### **9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:**

##### **a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:**

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng <sup>(4)</sup>.

- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).

- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.

- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

***b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:***

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000đ <sup>(5)</sup>;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

***c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán***

*c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước*

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 80,51%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	2009	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	2011	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	2013	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	2015	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	2017	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	2019	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	2021	2.078.693.769.313	1.401.837.197.095	676.856.572.218	67,44
<b>Tổng cộng:</b>		<b>3.718.357.784.605</b>	<b>2.993.742.603.644</b>	<b>724.615.180.961</b>	<b>80,51</b>

*c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính*

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,9%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

<sup>(4)</sup>Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

<sup>(5)</sup>Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	2015	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	2019	359.837.979.730	314.997.175.424	44.840.804.306	87,54
<b>Tổng cộng:</b>		<b>788.504.979.730</b>	<b>732.533.167.049</b>	<b>55.971.812.681</b>	<b>92,90</b>

**II. Khó khăn, vướng mắc:** Không.

**III. Nhận xét, đánh giá:**

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**IV. Đề xuất, kiến nghị:** Không.

**V. Chương trình công tác tuần 16 (24/4/2023 - 28/4/2023)**

**1. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Tham dự: Họp sơ kết tình hình kinh tế - xã hội tháng 4/2023; thông qua một số nội dung chuẩn bị trình kỳ họp giữa năm 2023-HĐND tỉnh khóa X; hội nghị sơ kết kết quả năm 2022 và triển khai kế hoạch áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023; họp nghe Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh báo cáo kết quả tham mưu triển khai thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về Đề án “Trung tâm thực nghiệm, sản xuất, dịch vụ và chuyển giao khoa học công nghệ cho cộng đồng”; đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 tại Công văn số 534/VPCP-TH ngày 22/4/2023 của Văn phòng Chính phủ;...

- Xử lý công việc cơ quan.

**2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:**

- Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 15/KL-TTr ngày 16/3/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát các khoản chi phí phát sinh của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Trà Vinh.

- Làm việc với Kiểm toán Nhà nước về thực hiện kiến nghị Kiểm toán.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định thời gian gửi, xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán năm của các đơn vị dự toán, các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; phê duyệt báo cáo tài chính năm 2022 của Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh.

- Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

- Công văn gửi các đơn vị: Tham gia ý kiến thẩm định điều chỉnh dự án của Công ty Cổ phần Đông Dương Trà Vinh; phúc đáp Ủy ban nhân dân huyện Càng Long về chuyển đổi công năng và điều chuyển cơ sở nhà, đất; ý kiến về khả năng

bố trí vốn, dự toán chi tiết kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, định hướng năm 2050; báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội; góp ý dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; góp ý dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến dự toán chi phí lập Quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng BVĐK tỉnh Trà Vinh; bổ sung kinh tổ chức hội nghị triển khai các chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, chủ trương của Mặt trận các cấp, tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh cho những người đứng đầu các tôn giáo cấp tỉnh năm 2023; ý kiến về việc xin chủ trương thay thế thiết bị FortiADC 700D bằng thiết bị FortiADC 1200F và mua sắm bản quyền phần mềm cho thiết bị FortiADC 1200F năm 2023 và những năm tiếp theo; phúc đáp Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trà Cú về vướng mắc chi;...

- Tiếp tục đôn đốc, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; thẩm tra quyết toán kế hoạch vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2022.

- Nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.

- Thu thập thông tin, tài liệu chuẩn bị cho việc lập kế hoạch thanh tra ngân sách huyện Duyên Hải.

- Ban hành Công văn xin ý kiến Bộ Tài chính về việc quyết toán chi phí thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

- Cấp mã số đơn vị quan hệ với ngân sách; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.

- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

**Nơi nhận:**

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Thị Mộng Hương**